

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HOÀ BÌNH  
TỈNH HÒA BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2020/HSST

Ngày: 08/5/2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HOÀ BÌNH, TỈNH HÒA BÌNH**

*Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nghiêm Hoài Anh

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Ngô Thị Như Hoa và bà Trần Thị Hương Lan

*Thư ký phiên tòa:* Ông Ninh Viết Tùng - Thư ký Tòa án.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Xuân Từ - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 5 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 40/2020/HSST ngày 03 tháng 4 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2020/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 4 năm 2020 đối với:

Bị cáo: **Nguyễn Thu Mỹ D** (Tên gọi khác: Nguyễn Thị D). Sinh năm 1972, tại Thạch Thất, Hà Nội; Nơi ĐKTT: Tổ 3, phường T, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình. Chỗ ở: Tổ 3, phường T, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 8/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Có bố là Nguyễn Văn C 83 tuổi và mẹ là Khương Thị H 83 tuổi. Có chồng là Khương Đức Thvà 02 con (đều đã trưởng thành).

Tiền án: Không.

Có 01 tiền sự: Ngày 06/6/2019, bị Công an phường T xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

*Người làm chứng:* Nguyễn Văn H. Sinh năm 1973. Trú tại: Tổ 14, phường H, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình. Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 11/12/2019, D đi từ nhà đến vỉa hè đầu đường Đốc Ngừ thuộc địa bàn tổ 03, phường T, thành phố Hòa Bình để bán lô tô, xổ số. Đến khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, Nguyễn Văn H đến chỗ D đang bán vé số đặt vấn đề với D về việc mua số đề, số lô trái quy định của Nhà nước và được D đồng ý. Hai bên thỏa thuận căn cứ kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng trong ngày để xác định thắng thua. Đối với hình thức “số đề” hai số là số có hai chữ số từ 00 đến 99, nếu số mà khách chọn mua trùng với hai số cuối của giải đặc biệt thì người mua sẽ thắng và được trả thưởng gấp 65 lần số tiền đã bỏ ra; đối với “số đề” ba số là số có ba chữ số từ 000 đến 999, nếu số mà khách chọn mua trùng với ba số cuối của giải đặc biệt thì người mua sẽ thắng và được trả thưởng gấp 420 lần số tiền đã bỏ ra. Hồng đã mua “số đề” 78 với số tiền 100.000 đồng, mua “số đề” 778 và 878 mỗi số 10.000 đồng. Tổng cộng phải trả cho D 120.000 đồng và được D khuyến mại cho 20.000 đồng nên Hồng mua thêm “số đề” 87 bằng số tiền 20.000 đồng khuyến mại. D ghi các “số đề” và số tiền tương ứng của từng số mà Hồng đã mua vào một tờ giấy rồi đưa cho Hồng và nhận của Hồng 120.000 đồng. Khi hai bên đang giao nhận tiền thì bị bắt quả tang, thu giữ 120.000 đồng cùng tờ giấy ghi số đề.

Cáo trạng số 35/CT-VKSTP ngày 30/3/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hoà Bình truy tố Nguyễn Thu Mỹ D về tội Đánh bạc theo khoản 1 điều 321 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại D Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình trình bày lời luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 điều 51, điều 47, điều 36 Bộ luật hình sự, điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để xử phạt bị cáo Nguyễn Thu Mỹ D từ 09 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ về tội Đánh bạc, giao bị cáo D cho UBND phường T giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo; miễn khấu trừ thu nhập, miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; tịch thu sung quỹ Nhà nước 120.000 đồng thu giữ của bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra; Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện liên quan đến hành vi của bị cáo bị truy cứu trách nhiệm trong vụ án này đều hợp pháp.

*[2] Về hành vi bị cáo đã thực hiện:*

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận ngày 11/12/2019 đã thực hiện hành vi đánh bạc dưới hình thức bán số “đề” cho anh Hồng để được thua bằng tiền và bị Công an thành phố Hòa Bình bắt quả tang. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy có đủ cơ sở xác định bị cáo đã thực hiện hành vi đánh bạc như Cáo trạng đã truy tố.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, nếp sống văn minh của xã hội

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực pháp luật, nhận thức được việc đánh bạc thông qua việc mua, bán số đề không thông qua cơ quan có thẩm quyền hoạt động trong lĩnh vực này để được thua bằng tiền bị nhà nước cấm và vi phạm pháp luật nhưng do coi thường pháp luật và vì mục đích lợi nhuận nên bị cáo vẫn cố tình thực hiện.

Với trị giá số tiền bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc với người khác là 120.000 đồng, mặc dù chưa đủ định lượng 5.000.000 đồng nhưng bị cáo đã có tiền sự, trước đó ngày 06/6/2019 đã bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc do đó có đủ căn cứ để xét xử bị cáo D về tội đánh bạc theo khoản 1 điều 321 của BLHS.

*[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo; ăn năn hối cải về hành vi của mình; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; gia đình bị cáo có công với cách mạng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự được áp dụng để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện cần có mức hình phạt phù hợp để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa tội phạm chung. Xét thấy bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng và có nơi cư trú rõ ràng, không cần thiết cách ly ra khỏi đời sống xã hội mà áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ cũng không ảnh hưởng nghiêm trọng đến công tác đấu tranh phòng chống tội phạm chung.

*[4] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng*

Đối với số tiền 120.000 đồng thu giữ của bị cáo được sử dụng vào việc đánh bạc cần được tịch thu sung công quỹ nhà nước theo quy định Điều 47 BLHS.

Bị cáo là người lao động tự do, không có công việc và thu nhập ổn định do đó miễn việc khấu trừ thu nhập đối với bị cáo D.

Đối với Nguyễn Văn H là người mua số đề của D đã bị cơ quan công an đã xử phạt hành chính do đó Tòa không xem xét giải quyết.

[5] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH**

- *Căn cứ vào:* Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự

- *Tuyên bố:* Nguyễn Thu Mỹ D (tức Nguyễn thị D) phạm tội Đánh bạc

- *Xử phạt:* Nguyễn Thu Mỹ D (tức Nguyễn thị D) 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án.

*Giao Nguyễn Thu Mỹ D cho Ủy ban nhân dân phường T, thành phố Hòa Bình giám sát giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.*

Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường T trong việc giám sát, giáo dục người chấp hành án.

- *Về xử lý vật chứng:* Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự, điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 120.000 đồng thu giữ của bị cáo D

*(Số tiền trên được đựng trong 01 phong bì niêm phong, hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Hòa Bình có đặc điểm chi tiết theo biên bản giao nhận vật chứng số 58/BB ngày 01/4/2020).*

- *Về án phí:* Bị cáo D phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo D được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh HB;
- Sở tư pháp tỉnh HB;
- VKSND thành phố HB;
- Công an thành phố HB;
- Thi hành án hình sự;
- Chi cục Thi hành án DS TPHB;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
Thẩm phán – Chủ Tọa phiên tòa**

**Nghiêm Hoài Anh**